

Đạt Hiếu, ngày 05 tháng 09 năm 2024

CÔNG KHAI NĂM HỌC 2023-2024

(Theo Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024

của Bộ Giáo dục và Đào tạo)

I. THÔNG TIN CHUNG

- Trường THCS Trần Đại Nghĩa nằm trên địa bàn Tổ dân phố Đạt Hiếu 2, phường Đạt Hiếu, thị xã Buôn Hồ. Trường được thành lập theo quyết định số 2134/QĐ-UBND, ngày 11/07/2012 của UBND thị xã Buôn Hồ (Công bố QĐ ngày 10/08/2012), trên cơ sở tách ra từ trường THCS Nguyễn Du, thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk.

- Trường THCS Trần Đại Nghĩa từ khi thành lập cho đến nay đã khẳng định được uy tín, chất lượng giáo dục. Nhà trường đã xây dựng được đội ngũ giáo viên có năng lực về chuyên môn, nghiệp vụ. Đội ngũ lãnh đạo, giáo viên và nhân viên có phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống tốt, tâm huyết với nghề dạy học, hết lòng vì sự nghiệp giáo dục thế hệ trẻ, có năng lực chuyên môn khá vững vàng, năng nổ nhiệt tình trong công việc, tinh thần trách nhiệm cao, có bề dày kinh nghiệm, đoàn kết gắn bó, thống nhất.

II. ĐỘI NGŨ NHÀ GIÁO, CÁN BỘ QUẢN LÝ VÀ NHÂN VIÊN

- Tổng số: 27 người (Trong đó: Nam: 10, Nữ: 17, Dân tộc: 01, Đảng viên: 17).

- Tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên có trình độ đại học: 23/27 người, tỷ lệ 85,19%; Cao đẳng: 03/27 người, tỷ lệ 11,11%; Chưa qua đào tạo: 01/27 người, tỷ lệ 3,7% (Bảo vệ).

- Số giáo viên trực tiếp đứng lớp: 20 người, tỷ lệ: 1,8 giáo viên/lớp (Trong đó tính cả Tổng phụ trách Đội và Giáo viên làm công tác Phổ cập)

- Bảng số liệu cụ thể:

STT	Nội dung	Tổng số	Trình độ đào tạo	Hạng chức danh nghề nghiệp	Chuẩn nghề nghiệp Năm học 2020-2021
-----	----------	---------	------------------	----------------------------	-------------------------------------

3	Thủ quỹ													
4	Nhân viên y tế													
5	Nhân viên thư viện	1			1									
6	Nhân viên thiết bị, thí nghiệm	1				1								
7	Nhân viên hỗ trợ giáo dục người khuyết tật													
8	Nhân viên công nghệ thông tin													
9	Bảo vệ							1						

III. CƠ SỞ VẬT CHẤT

- Phòng học: có đủ phòng học và bàn ghế để học 01 ca, phòng học đúng quy cách, thoáng mát, có đủ ánh sáng, đã được lắp đặt thiết bị phát Internet. Đã trang bị 100% Tivi cho các phòng học;

- Phòng tin học: 02 (với 41 máy đã được kết nối Internet).

- Có 02 phòng thí nghiệm thực hành (Hóa-Sinh, Lý-Công nghệ) và 01 nhà đa năng. Có 01 phòng thư viện đạt chuẩn có 08 máy tính được kết nối Internet, 01 dãy nhà Hiệu bộ đáp ứng vị trí làm việc cho các bộ phận.

- **Bảng số liệu cụ thể:**

STT	Nội dung	Số lượng	Bình quân
I	Số phòng học	11	Số m ² /học sinh
II	Loại phòng học		-
1	Phòng học kiên cố	11	-
2	Phòng học bán kiên cố		-
3	Phòng học tạm		-
4	Phòng học nhờ		-
5	Số phòng học bộ môn	4	-
6	Số phòng học đa chức năng (có phương tiện nghe nhìn)	10	-
7	Bình quân lớp/phòng học	11/11	-

8	Bình quân học sinh/lớp	412/11	37,5
III	Số điểm trường		-
IV	Tổng số diện tích đất (m²)	12000	
V	Tổng diện tích sân chơi, bãi tập (m²)		
VI	Tổng diện tích các phòng	791	
1	Diện tích phòng học (m ²)	495	
2	Diện tích phòng học bộ môn (m ²)	2s7	
3	Diện tích thư viện (m ²)	74	
4	Diện tích nhà tập đa năng (Phòng giáo dục rèn luyện thể chất) (m ²)	411	
5	<i>Diện tích phòng hoạt động Đoàn Đội, phòng truyền thống (m²)</i>		
VII	Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu (Đơn vị tính: bộ)	4	Số bộ/lớp
1	Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu hiện có theo quy định	1	
1.1	Khối lớp 6	1	
1.2	Khối lớp 7	1	
1.3	Khối lớp 8	1	
1.4	Khối lớp 9	1	
2	Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu còn thiếu so với quy định	3	
2.1	Khối lớp 6	3	
2.2	Khối lớp 7	3	
2.3	Khối lớp 8	3	
2.4	Khối lớp 9	3	
3	Khu vườn sinh vật, vườn địa lý (diện tích/thiết bị)		
4	...		
VIII	Tổng số máy vi tính đang sử dụng phục vụ học tập	41	Số học sinh/bộ

	(Đơn vị tính: bộ)		
IX	Tổng số thiết bị dùng chung khác		Số thiết bị/lớp
1	Ti vi	10	
2	Cát xét	01	
3	Đầu Video/đầu đĩa	1	
4	Máy chiếu OverHead/projector/vật thể	1	
5	Thiết bị khác...	1	
6	12	

IX	Tổng số thiết bị đang sử dụng		Số thiết bị/lớp
1	Ti vi	10	
2	Cát xét		
3	Đầu Video/đầu đĩa	1	
4	Máy chiếu OverHead/projector/vật thể	4	
5	Thiết bị khác...	1	
..		

	Nội dung	Số lượng (m ²)
X	Nhà bếp	
XI	Nhà ăn	

	Nội dung	Số lượng phòng, tổng diện tích (m ²)	Số chỗ	Diện tích bình quân/chỗ
XII	Phòng nghỉ cho học sinh bán trú			
XIII	Khu nội trú			

XIV	Nhà vệ sinh	Dùng cho giáo viên	Dùng cho học sinh		Số m ² /học sinh	
			Chung	Nam/Nữ	Chung	Nam/Nữ
1	Đạt chuẩn vệ sinh*	1		1		
2	Chưa đạt chuẩn vệ sinh*					

(*Theo Thông tư số 12/2011/TT-BGDĐT ngày 28/2/2011 của Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trung học phổ thông có nhiều cấp học và Thông tư số 27/2011/TT-BYT ngày 24/6/2011 của Bộ Y tế ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nhà tiêu - điều kiện bảo đảm hợp vệ sinh).

	Nội dung	Có	Không
XV	Nguồn nước sinh hoạt hợp vệ sinh	x	
XVI	Nguồn điện (lưới, phát điện riêng)	x	
XVII	Kết nối internet	x	
XVIII	Trang thông tin điện tử (website) của trường	x	
XIX	Tường rào xây	x	

IV. KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

- Thực hiện tốt công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia.

- Tổ chức tự đánh giá kiểm định chất lượng giáo dục có chất lượng theo kế hoạch đề ra từ đầu năm. Quyết tâm xây dựng trường THCS Trần Đại Nghĩa ngày càng phát triển.

V. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

- Xây dựng, thực hiện kế hoạch, chương trình dạy học, giáo dục linh hoạt. Đảm bảo thực hiện đủ, đúng nội dung chương trình và kế hoạch thời gian năm học.

- Thông tin trên hệ thống cơ sở dữ liệu ngành, hệ thống Temis, hệ thống quản lý điểm SMAS, trang thông tin điện tử được cập nhật đầy đủ, đúng tiến độ và đã được khai thác hiệu quả. Đặc biệt trong năm học nhà trường đã khai thác sử

dụng đạt hiệu quả cao các phần mềm trên hệ thống Microsoft Office 365¹ để dạy học trực tuyến, hội họp, tập huấn trực tuyến, quản lý hồ sơ trực tuyến.

- Khai thác hiệu quả kho học liệu số chia sẻ dùng chung: bài giảng điện tử, sách giáo khoa điện tử và các học liệu khác để phục vụ cho hoạt động dạy học.

- Có giải pháp sáng tạo, mang lại hiệu quả rõ rệt trong quản lý, giáo dục học sinh. Nhà trường đã triển khai và phát động phong trào viết SKKN ngay từ đầu năm học. Kết quả: đạt cấp trường 26 (06A, 06B, 12C, 02 bảo lưu)²

- Đổi mới căn bản phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, giáo dục theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực người học. Học sinh tích cực, chủ động, sáng tạo trong học tập, rèn luyện. Trên cơ sở thực hiện thành công mô hình trường học mới, nhà trường đã xây dựng kế hoạch đổi mới căn bản phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, giáo dục theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực người học, vận dụng có hiệu quả những thành tố tích cực của các mô hình dạy học tiên tiến, học sinh tích cực, chủ động, sáng tạo trong học tập, rèn luyện đạt hiệu quả cao³.

- Thực hiện nghiêm túc việc xây dựng và thực hiện các chủ đề tích hợp nội dung dạy học. Trong năm học đã thực hiện **03** chuyên đề cấp trường, **03** chuyên đề cấp tổ. Giáo viên đã tham dự nghiêm túc, đầy đủ các chuyên đề và đúc rút được nhiều kinh nghiệm cho bản thân trong công tác giảng dạy.

- Thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với khối khối 6, 7, 8 trong năm học 2023-2024. Chuẩn bị các điều kiện để thực hiện CTGDPT 2018 đối với khối 9 trong năm học 2024-2025.

- Thực hiện tốt công tác kiểm tra, đánh giá học sinh, đổi mới phương thức tuyển sinh đầu cấp. Tổ chức các kỳ thi an toàn, nghiêm túc, đúng quy chế.

- Tổ chức tốt các hoạt động ngoài giờ lên lớp, các hoạt động tư vấn, rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh. Tổ chức các hoạt động trải nghiệm, sáng tạo hiệu quả, giúp học sinh thu nhận kiến thức tốt, (100% lớp học có hoạt động trải nghiệm) nhằm phát hiện, bồi dưỡng kỹ năng sống, năng lực giải quyết vấn đề trong thực tế đời sống của học sinh.

- Tổ chức giáo dục hướng nghiệp, phân luồng có hiệu quả, thực hiện tốt công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia.

- Thực hiện hiệu quả Kế hoạch nâng cao chất lượng dạy và học tiếng Anh, đảm bảo 100% giáo viên tiếng Anh đạt chuẩn theo quy định. Trong năm học 2023-2024 nhà trường có khối lớp 6, 7, 8 đang học chương trình sách giáo khoa tiếng

¹ Hệ thống Microsoft Office 365 được sử dụng miễn phí cho các cơ sở giáo dục từ năm học 2021-2022, được nhiều nhà trường trên cả nước sử dụng đạt hiệu quả cao.

² Tại thời điểm viết báo cáo chưa có kết quả chấm SKKN ở cấp thị xã trong năm học 2023-2024

³ Mô hình trường học mới Việt Nam được nhà trường thực hiện từ năm học 2015-2016 và là đơn vị cấp THCS duy nhất trên địa bàn thị xã Buôn Hồ thực hiện thành công mô hình này.

Anh theo chương trình GDPT 2018, khối 9 học chương trình tiếng Anh hệ 7 năm. Nhà trường đã có nhiều biện pháp để nâng cao hơn nữa hiệu quả dạy học tiếng Anh như thành lập câu lạc bộ tiếng Anh có nhiều học sinh tham gia và được sinh hoạt điều đặn dưới nhiều hình thức trực tuyến, trực tiếp bước đầu đã gặt hái được những thành quả tốt. Tại Hội thi giao lưu tiếng Anh cấp thị xã nhà trường đã đạt giải Nhì toàn đoàn cấp thị xã.

- Nâng cao chất lượng giáo dục đại trà, giáo dục học sinh dân tộc thiểu số. Thực hiện tốt công tác tuyển sinh, công tác huy động học sinh ra lớp, giảm tỷ lệ học sinh bỏ học, duy trì tỷ lệ học sinh tốt nghiệp THCS.

- Kết quả hai mặt giáo dục năm học 2023-2024

• **Khối 6, 7, 8**

TSHS	Tốt		Khá		Đạt		Chưa đạt	
	SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL
287	SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL
Học tập	46	16%	125	43,6%	110	38,33%	6	2,09%
Rèn luyện	224	78,1%	51	17,8%	11	3,83	1	0.35%

• **Khối 9**

TSHS	Tốt/Giỏi		Khá		T.bình		Yếu		Kém	
	SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL
111	SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL
Học lực	25	25,5%	51	46%	35	31,5				
Hạnh kiểm	98	88,3%	6	5,41%	7	6,31				

- Duy trì và nâng cao chất lượng giáo dục mũi nhọn, thể hiện qua kết quả các kỳ thi, cuộc thi học sinh giỏi các cấp. Kết quả như sau: Học sinh giỏi cấp thị xã: 41; cấp tỉnh: 07; cấp Quốc gia: 01.

- Có các hoạt động thiết thực hỗ trợ học sinh có các dự án, ý tưởng khởi nghiệp dự án khoa học kỹ thuật sáng tạo của học sinh, mang lại hiệu quả thiết thực, đạt giải trong các kỳ thi cấp thị xã, cấp tỉnh. Trong năm học 2023-2024, học sinh có 02 sản phẩm đạt giải ở cuộc thi Sáng tạo khoa học kỹ thuật dành cho học sinh trung học ở cấp thị xã (trong đó có 01 giải nhì, 01 giải ba).

- Thực hiện bồi dưỡng thường xuyên, bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý, giảng dạy đáp ứng yêu cầu chuẩn hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp giáo viên và thực

hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Thực hiện đánh giá chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục theo quy định

- Thực hiện tốt công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ, công tác khuyến học, khuyến tài; xây dựng xã hội học tập. Có nhiều giải pháp sáng tạo giúp người học thay đổi tư duy, nhận thức về việc học tập suốt đời nhằm thúc đẩy nhu cầu tự học, tự bồi dưỡng nâng cao kiến thức, kỹ năng, chuyên môn, nghiệp vụ trong các lĩnh vực của đời sống xã hội; tạo điều kiện thuận lợi để người học được tham gia học tập bằng nhiều hình thức, đáp ứng nhu cầu phát triển của cá nhân và của địa phương; số lượt người học được duy trì và tăng lên hàng năm; Có kế hoạch tổ chức tuần lễ học tập suốt đời. Hồ sơ phổ cập thường xuyên được cập nhật đầy đủ theo quy định.

VI. KẾT QUẢ TÀI CHÍNH

- Thực hiện tốt công tác quản lý tài chính, thực hiện đúng các khoản thu theo quy định, không có tình trạng “lạm thu”. Tranh thủ các nguồn vốn từ ngân sách Nhà nước để đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học đảm bảo phục vụ tốt nhiệm vụ dạy học, tính từ đầu năm học đến nay tổng số tiền mua sắm ĐDDH là **56,900,000** đồng, thư viện đã bổ sung được **269** bản sách trị giá **6,940,000đ** đồng.

- Xây dựng môi trường xanh-sạch-đẹp. Quản lý sử dụng có hiệu quả cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học không để xảy ra mất mát, lãng phí.

VII. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM KHÁC

- Năm học 2023-2024 nhà trường đã vận động quỹ tài trợ từ các mạnh thường quân, phụ huynh học sinh, tổng số tiền là 9.500.000 san ủi sân bóng đá cho học sinh.

- Nhà trường đã phối hợp với Ban đại diện CMHS tiến hành làm nhà để xe cho học sinh tuy nhiên đến nay số tiền đóng góp mới được 30% nên chuyển sang năm học 2024-2025 tiếp tục vận động để xây dựng nhà xe cho học sinh trong năm tới.

Nơi nhận:

- Thông báo;
- Trang thông tin điện tử nhà trường;
- Lưu: VT./.

HIỆU TRƯỞNG



Hồ Phi Ngọc